

Số: 14 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại  
Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ  
quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp  
công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ Nội vụ (đề đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TCBC, VP (VTLT&KSTTHC).

**BỘ TRƯỞNG**



*Lê Vinh Tân*

**Lê Vinh Tân**



## Phụ lục

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 106/2020/NĐ-CP  
SỐ 109/2020 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ THẨM ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ  
LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP  
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NỘI VỤ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /QĐ-BNV ngày 06 tháng 01 năm 2021  
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

### Phần 1

#### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ THẨM ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN
I	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ VỊ TRÍ VIỆC LÀM</b> (Áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên)		
1	Thủ tục hành chính về thẩm định đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải đơn vị sự nghiệp công lập, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là bộ, ngành), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là địa phương)		
1.1	Thủ tục thẩm định đề án vị trí việc làm	Sự nghiệp công lập	Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương
1.2	Thủ tục thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm	Sự nghiệp công lập	Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương
II	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC</b> (Áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên)		
1	Thủ tục thẩm định số lượng người làm việc, điều chỉnh số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương		

1.1	Thủ tục thẩm định số lượng người làm việc	Sự nghiệp công lập	Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương
1.2	Thủ tục thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc	Sự nghiệp công lập	Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương
<b>2</b>	<b>Thủ tục thẩm định số lượng người làm việc, điều chỉnh số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ Nội vụ</b>		
2.1	Thủ tục thẩm định số lượng người làm việc	Sự nghiệp công lập	Vụ Tổ chức - Biên chế Bộ Nội vụ
2.2	Thủ tục thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc	Sự nghiệp công lập	Vụ Tổ chức - Biên chế Bộ Nội vụ

**Phần 2**  
**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ**  
**THẨM ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC**

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ THẨM ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

**1. Thủ tục hành chính về thẩm định đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

**1.1. Thủ tục hành chính về thẩm định đề án vị trí việc làm**

a) Trình tự thực hiện

- Bước 1: Đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng đề án vị trí việc làm.  
 - Bước 2: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương kiểm tra hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả lại đơn vị để hoàn chỉnh. Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì thực hiện bước 3.

- Bước 3: Thẩm định Đề án.

- Bước 4: Văn bản thẩm định.

b) Cách thức thực hiện: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc tiếp nhận qua môi trường mạng.

c) Thành phần và số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị thẩm định Đề án vị trí việc làm;

+ Đề án vị trí việc làm;

+ Bản sao các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Các văn bản khác có liên quan đến việc xây dựng Đề án vị trí việc làm (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: Trong 40 (bốn mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị thẩm định đề án vị trí việc làm.

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ kê khai: Không.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thẩm định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là Nghị định số 106/2020/NĐ-CP).

## **1.2. Thủ tục hành chính về thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm**

### a) Trình tự thực hiện

- Bước 1: Cơ quan, tổ chức thuộc bộ, ngành, địa phương lập đề án điều chỉnh vị trí việc làm.

- Bước 2: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương kiểm tra hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả lại đơn vị đề hoàn chỉnh. Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì thực hiện bước 3.

- Bước 3: Thẩm định đề án điều chỉnh vị trí việc làm.

- Bước 4: Văn bản thẩm định.

b) Cách thức thực hiện: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc tiếp nhận qua môi trường mạng.

### c) Thành phần và số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị điều chỉnh vị trí việc làm;

+ Đề án điều chỉnh vị trí việc làm;

+ Bản sao các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Các văn bản khác có liên quan đến việc xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: Trong 25 (hai năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị điều chỉnh vị trí việc làm.

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ kê khai: Không.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

## **II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ THẨM ĐỊNH SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC**

## **1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH Ở BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **1.1. Thủ tục hành chính về thẩm định số lượng người làm việc, điều chỉnh số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương**

#### **1.1.1. Thủ tục hành chính về thẩm định số lượng người làm việc**

##### **a) Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (sau đây gọi chung là đơn vị sự nghiệp công lập) thuộc bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc của đơn vị mình.

- Bước 2: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương tiếp nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả lại đơn vị đề hoàn chỉnh. Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì thực hiện bước 3.

- Bước 3: Thẩm định kế hoạch số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Bước 4: Tổng hợp số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

b) Cách thức thực hiện: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc tiếp nhận qua môi trường mạng.

##### **c) Thành phần và số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị;

+ Kế hoạch số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập, kèm theo văn bản làm cơ sở xác định số lượng người làm việc;

+ Bản sao các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của đơn vị hoặc của bộ, ngành, địa phương của năm trước liền kề với năm kế hoạch;

+ Các văn bản liên quan (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: Không.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị kế hoạch số lượng người làm việc.

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ kê khai: Không.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Tổng hợp số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

**1.1.2. Thủ tục hành chính về thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương**

a) Trình tự thực hiện

- Bước 1: Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành, địa phương xây dựng đề án điều chỉnh số lượng người làm việc của đơn vị mình.

- Bước 2: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương tiếp nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả lại đơn vị để hoàn chỉnh. Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì thực hiện bước 3.

- Bước 3: Thẩm định đề án điều chỉnh số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Bước 4: Tổng hợp đề án điều chỉnh số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

b) Cách thức thực hiện: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc tiếp nhận qua môi trường mạng.

c) Thành phần và số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị điều chỉnh số lượng người làm việc;

+ Đề án điều chỉnh số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Các tài liệu liên quan đến điều chỉnh số lượng người làm việc quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP;

+ Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về thành lập, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Không.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị điều chỉnh số lượng người làm việc.

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ kê khai: Không.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Tổng hợp đề án điều chỉnh số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.



l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

## **2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH Ở BỘ NỘI VỤ**

**1. Thủ tục hành chính về thẩm định kế hoạch số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ**

**1.1. Thủ tục hành chính về thẩm định kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm**

a) Trình tự thực hiện

- Bước 1: Các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

- Bước 2: Vụ Tổ chức – Biên chế, Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả lại bộ, ngành, địa phương để hoàn chỉnh. Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì thực hiện bước 3.

- Bước 3: Thẩm định kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

- Bước 4: Văn bản thẩm định.

b) Cách thức thực hiện: Vụ Tổ chức – Biên chế, Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc tiếp nhận qua môi trường mạng.

c) Thành phần và số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị;

+ Kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

+ Bản sao các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của đơn vị hoặc của bộ, ngành, địa phương của năm trước liền kề với năm kế hoạch.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: Không.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Vụ Tổ chức - Biên chế, Bộ Nội vụ.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Bộ, ngành, địa phương.

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ kê khai: Không.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thẩm định kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

## **2. Thủ tục hành chính về thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ**

- Bước 1: Bộ, ngành, địa phương xây dựng đề án điều chỉnh số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

- Bước 2: Vụ Tổ chức – Biên chế, Bộ Nội vụ tiếp nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trả lại cơ quan, tổ chức để hoàn chỉnh. Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì thực hiện bước 3.

- Bước 3: Thẩm định đề án điều chỉnh số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

- Bước 4: Văn bản thẩm định.

b) Cách thức thực hiện: Vụ Tổ chức - Biên chế, Bộ Nội vụ **LuatVietnam** tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc tiếp nhận qua môi trường mạng.

c) Thành phần và số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị điều chỉnh số lượng người làm việc;

+ Đề án điều chỉnh số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương;

+ Các tài liệu liên quan đến điều chỉnh số lượng người làm việc quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: Không.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Vụ Tổ chức - Biên chế, Bộ Nội vụ.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Bộ, ngành, địa phương.

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ kê khai: Không.

i) Phí, lệ phí: Không.

k) Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.